

Số: 4446/UBND-NC

Bình Định, ngày 29 tháng 10 năm 2013

V/v tham gia góp ý Dự thảo
Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia
lý lịch tư pháp

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 7152/BTP-TTLLTPQG ngày 09/10/2013 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị góp ý Dự thảo Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia lý lịch tư pháp, UBND tỉnh Bình Định tham gia góp ý một số nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Việc xây dựng và ban hành Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia lý lịch tư pháp là cần thiết để tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030 nhằm góp phần khắc phục những khó khăn, bất cập của công tác lý lịch tư pháp hiện nay, đảm bảo công tác quản lý lý lịch tư pháp được thông suốt, chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, từng bước hiện đại hóa, thủ tục giải quyết yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp minh bạch, đơn giản, đáp ứng tốt yêu cầu của các cá nhân, cơ quan, tổ chức.

II. NHỮNG NỘI DUNG THAM GIA GÓP Ý CỤ THỂ

1. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Về nội dung: Thống nhất như nội dung dự thảo.

b) Về hình thức: Đề nghị bỏ phần “Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ” trong tờ trình Dự thảo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về lý lịch tư pháp cho phù hợp với thể thức trình bày văn bản được quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

2. Đối với Dự thảo Đề án

a) Một số vấn đề chung

- Đề nghị cần xem lại các nội dung của Đề án: Vì Luật Lý lịch tư pháp quy định việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được thực hiện theo mô hình 02 cấp tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia thuộc Bộ Tư pháp và tại Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhưng trong nội dung Chiến lược và dự thảo Đề án lại đưa ra nội dung về việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp theo mô hình một cấp tại Trung tâm Lý lịch tư pháp thuộc Bộ Tư pháp là không phù hợp với Luật Lý lịch tư pháp.

- Đề nghị Bộ Tư pháp cần xem xét lại để đảm bảo sự thống nhất giữa mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong Đề án, cụ thể: Đề án đưa ra mục

tiêu đến năm 2015, bảo đảm trên 80% cán bộ làm công tác lý lịch tư pháp trong cả nước được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ lý lịch tư pháp và trong nhiệm vụ 4.1 mục A Giai đoạn 2014 - 2015 đưa ra nhiệm vụ bố trí đủ biên chế làm công tác lý lịch tư pháp tại các Sở Tư pháp theo quy định tại Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp*”. Như vậy, cùng trong thời gian năm 2015 phải đảm bảo cả 02 nhiệm vụ, mục tiêu là đảm bảo số lượng biên chế và 80% cán bộ làm công tác lý lịch tư pháp trong cả nước được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ lý lịch tư pháp là không phù hợp. Vì xét về tính chất, việc bảo đảm bố trí đủ về biên chế thực hiện công việc phải được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện và đảm bảo mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác lý lịch tư pháp (*trên 80% cán bộ làm công tác lý lịch tư pháp trong cả nước được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ lý lịch tư pháp*), thực hiện theo trình tự như thế mới đảm bảo được tính khả thi của mục tiêu và nhiệm vụ của Đề án.

b) Về nội dung cụ thể

- **Căn cứ pháp lý ban hành Quyết định phê duyệt Đề án:** Đề nghị cần bổ sung thêm 01 căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia lý lịch tư pháp là **Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030”**, bởi vì Đề án được xây dựng và ban hành trên cơ sở nội dung của Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- **Thực trạng công tác xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp:** Đề nghị cần đánh giá cụ thể hiệu quả, bất cập, hạn chế trong việc khai thác, sử dụng phần mềm dùng chung về quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và các Sở Tư pháp, trên cơ sở đó mới có sự nhìn nhận đầy đủ để đề xuất các giải pháp cho cụ thể và phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, từ những đánh giá đó mới có thể khẳng định mô hình cơ sở dữ liệu hai cấp (*tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và tại các Sở Tư pháp*) hiện nay là bất cập và không khả thi để đi đến thực hiện giải pháp xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp một cấp (*tại Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia*).

- **Mục tiêu cụ thể:** Đề nghị các mục tiêu cụ thể của Đề án trong cả 02 giai đoạn 2014 - 2015 và 2016 - 2020 cần viết ngắn gọn, cô đọng hơn, trong đó tập trung vào các vấn đề lớn:

+ Hoàn thiện về thể chế đối với công tác phối hợp cung cấp, tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp, công tác xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Cơ chế bảo đảm thực hiện hoạt động trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp giữa cơ quan Tòa án, Kiểm sát, Công an, Quốc phòng, Thi hành án dân sự, các cơ quan, tổ chức khác với các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch;

+ Bảo đảm biên chế làm công tác lý lịch tư pháp tại Trung tâm Lý lịch tư pháp và Sở Tư pháp;

+ Bảo đảm trang thiết bị, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin lý lịch tư pháp để thực hiện nhiệm vụ trao đổi, cung cấp thông tin.

- Nhiệm vụ và giải pháp:

+ Đề nghị tiêu đề của mục này cần chỉnh sửa từ “*nhiệm vụ và giải pháp*” thành “*nội dung, giải pháp và tiến độ thực hiện*” để bao quát và làm rõ tất cả các nội dung được đề cập.

+ Đối với các nội dung cụ thể như 1.1, 1.2, 1.3, 1.4,... bên cạnh việc xác định thời gian thực hiện cần quy định rõ các cơ quan có trách nhiệm chủ trì và cơ quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện trong từng nội dung nhằm tạo cơ chế rõ ràng, cụ thể đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án có chất lượng.

+ Các nhiệm vụ “2. *Xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp bằng văn bản giấy đáp ứng yêu cầu của Luật Lý lịch tư pháp* và 3. *Xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp điện tử đáp ứng yêu cầu của Luật Lý lịch tư pháp*” trong mục A. Giai đoạn 2014-2015: Đề nghị bỏ toàn bộ các nhiệm vụ này vì các nhiệm vụ đó đã được quy định cụ thể trong Thông tư số 06/2013/TT-BTP ngày 06/02/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

+ Nội dung 5.1, mục A. Giai đoạn 2014-2015: 100% ý kiến đề nghị cần quy định cụ thể hơn, thế nào là bố trí đủ trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Sở Tư pháp và Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp? Thế nào là bố trí đủ diện tích, đầu tư trang thiết bị phục vụ việc lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp bằng giấy,...? để tạo cơ chế cụ thể, thuận lợi cho các địa phương khi triển khai thực hiện Đề án. Đồng thời, cần chỉnh sửa lại quy định “*Đối với những địa phương có số lượng thông tin lý lịch tư pháp tiếp nhận nhiều cần đầu tư kho lưu trữ riêng*” thành “*Ở địa phương cần đầu tư kho lưu trữ riêng để lưu trữ thông tin lý lịch tư pháp*”. Bởi vì, nếu quy định như Dự thảo Đề án thì ở địa phương, số lượng thông tin lý lịch tư pháp được tiếp nhận bao nhiêu mới được xem là nhiều để đầu tư kho lưu trữ riêng và ở những địa phương số lượng thông tin lý lịch tư pháp tiếp nhận không được xem là nhiều thì phải lưu trữ thông tin lý lịch tư pháp ở đâu?

- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án: Đề nghị Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án ở Trung ương phải do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban và Bộ Trưởng Bộ Tư pháp làm Phó trưởng ban thường trực nhằm nâng cao vị trí, vai trò, tính pháp lý của Ban chỉ đạo trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án. Đồng thời, để đảm bảo cho Đề án được tổ chức triển khai thực hiện tốt ở các địa phương thì cũng cần thiết thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án ở các tỉnh do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Tư pháp làm Phó trưởng ban thường trực và các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan có liên quan trong việc cung cấp, trao đổi thông tin lý lịch tư pháp, xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp ở địa phương.

- Danh mục các Dự án ban hành kèm theo Đề án:

+ Đề nghị cần xem xét lại các nội dung được dẫn chiếu từ Đề án trong phần nhiệm vụ và giải pháp để đảm bảo sự chính xác, thống nhất giữa nội dung của Đề án và danh mục các dự án. Ví dụ: Dự án bố trí trang thiết bị, phương tiện làm việc... được dẫn chiếu từ nội dung 5.1 mục A và 5.1 mục B phần IV, không phải từ nội dung 6.1 mục A và 6.1 mục B phần IV như dự thảo danh mục các Đề án,....

+ Ngoài ra, đề nghị cần bổ sung thêm trong danh mục một số Dự án phục vụ cho hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp ở các địa phương để tạo nguồn lực cần thiết, phù hợp cho hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp ở các địa phương, đặc biệt trong giai đoạn từ 2014-2015.

- Phân công trách nhiệm thực hiện của các cơ quan: Đề nghị cần bổ sung thêm trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án cho Bộ Tư pháp hoặc Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo cho Đề án được triển khai thực hiện có chất lượng.

- Về từ ngữ: Trong phần mục tiêu tổng quát: Đề nghị Bộ Tư pháp cần xem xét, thay thế cụm từ “*cơ quan quản lý lý lịch tư pháp*” bằng cụm từ “*cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp*” cho chính xác về thuật ngữ. Bởi vì, trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, hoạt động trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp được thực hiện giữa các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (*Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, các Sở Tư pháp*) và các cơ quan có liên quan (*Tòa án, Viện Kiểm sát, Thi hành án dân sự,...*).

Trên đây là nội dung góp ý Dự thảo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Hồ Quốc Dũng;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.

102

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng